

Kinh Bát Đại Nhân Giác - Thích Viên Giác dịch và giảng

Trường Cơ Bản Phật Học Long An -- Giáo Án, 1998

-Phụ Lục-

Bản chữ Hán

八大人覺經

後漢 沙門 安世高 譯

卍

Bát Đại Nhơn Giác Kinh

Tám điều giác ngộ của bậc Đại nhơn
do thầy An Thế Cao dịch ra Hán văn

為佛弟子，常於晝夜，至心誦念八大人覺：

Vì Phật đệ tử, Thường ư trú dạ, Chí tâm tụng niệm Bát Đại Nhơn Giác:

Là đệ tử Phật thì ngày đêm hết lòng tụng niệm tám điều mà các bậc Đại nhơn đã giác ngộ:

1

第一覺悟：世間無常；國土危脆，四大苦空，五陰無我，生滅變異，
虛偽無主，心是惡源，形為罪藪，如是觀察，漸離生死。

**Đệ nhất giác ngộ: Thế gian vô thường, Quốc độ nguy thùy, Tứ đại khổ không,
Ngũ âm vô ngã, Sanh diệt biến dị, Hư nguy vô chủ, Tâm thị ác nguyên, Hình
vì tội sâu, Như thị quan sát, Tiệm ly sanh tử.**

Một là giác ngộ rằng: Cuộc thế vô thường. Quốc độ dễ sụp đổ. Tứ đại gây đau khổ, không có tự tánh. Ngũ âm không có thực ngã, sanh diệt biến dị, hư nguy không thực. Tâm là nguồn phát sanh điều xấu, thân là chỗ tội lỗi tích tụ. Ý thức rõ như vậy thì lần hồi mới ra khỏi vòng sanh tử.

2

第二覺知：多欲為苦；生死疲勞，從貪欲起，少欲無為，身心自在。

**Đệ nhị giác tri: Đa dục vì khổ, Sanh tử bì lao, Tòng tham dục khởi,
Thiểu dục vô vi, Thân tâm tự tại |**

Hai là giác tri rằng: Nhiều ham muốn sanh đau khổ; những nhọc mệt trong vòng sanh tử đều do ham muốn mà có. Một chút ham muốn cũng chẳng màng thì thân tâm được thư thái.

第三覺知：心無厭足，惟得多求，增長罪惡；菩薩不爾，常念知足，安貧守道，惟慧是業。

**Đệ tam giác tri: Tâm vô yếm túc, Duy đắc đa cầu, Tăng trưởng tội ác,
Bồ Tát bất nhĩ, Thường niệm tri túc, An bản thủ đạo, Duy tuệ thị nghiệp.**

Ba là giác tri rằng: Tâm mãi cầu không chán đủ, tội ác do đó mà tăng trưởng. Bực Bồ tát lại khác: Luôn nghĩ đến tri túc, chịu sống nghèo khổ để hành đạo, chỉ lấy tri tuệ làm sự nghiệp.

第四覺知：懈怠墜落；常行精進，破煩惱惡，摧伏四魔，出陰界獄。

**Đệ tứ giác tri: Giải đãi truy lạc, Thường hành tinh tấn, Phá phiền não ác,
Tội phục tứ ma, Xuất âm giới ngục.**

Bốn là giác tri rằng: Biếng nhác đưa đến chỗ đọa lạc. Thường hành tinh tấn, phá phiền não, diệt phục Tứ ma, ra khỏi vòng trói buộc của Ngũ âm và Tam giới.

第五覺悟：愚癡生死；菩薩常念，廣學多問，增長智慧，成就辯才，教化一切，悉以大樂。

**Đệ ngũ giác ngộ: Ngu si sanh tử, Bồ Tát thường niệm, Quảng học đa văn,
Tăng trưởng trí tuệ, Thành tựu biện tài, Giáo hóa nhưt thiết, Tất dĩ đại lạc.**

Năm là giác ngộ rằng: Ngu si kết vòng sanh tử. Bực Bồ tát thường niệm: học rộng hỏi nhiều, tăng trưởng trí tuệ, thành tựu biện tài để giáo hoá mọi người biết được niềm vui lớn.

第六覺知：貧苦多怨，橫結惡緣；菩薩布施，等念怨親，不念舊惡，不憎惡人。

**Đệ lục giác tri: Bần khổ đa oán, Hoạnh kết ác duyên, Bồ tát bố thí,
Đẳng niệm oán thân, Bất niệm cữ ác, Bất tàng ác nhơn.**

Sáu là giác tri rằng: Nghèo khổ sanh ra nhiều oán hận, tạo thêm cơ duyên xấu. Bực Bồ tát bố thí, coi kẻ oán người thân như nhau, bỏ qua những điều xấu của kẻ khác, không ghét bỏ những ai đã làm việc xấu.

第七覺悟：五欲過患；雖為俗人，不染世樂，常念三衣，瓦鉢法器，志願出家，守道清白，梵行高遠，慈悲一切。

**Đệ thất giác ngộ: Ngũ dục quá hoạn, Tuy vi tục nhơn, Bất nhiễm thế lạc,
Thường niệm tam y, Ngõa bát pháp khí, Chí nguyện xuất gia,
Thủ đạo thanh bạch, Phạm hạnh cao viễn, Từ bi nhưt thiết.**

Bảy là giác ngộ rằng: Ngũ dục gây nên tội lỗi và hoạn nạn. Tuy là người phàm tục nhưng không nhiễm theo cái vui thế tục, thường niệm tam y, bình bát pháp khí, chí nguyện xuất gia, giữ đường thanh bạch, Phạm hạnh cao xa, đem lòng từ bi để tiếp xử với tất cả mọi người.

第八覺知：生死熾然，苦惱無量；發大乘心，普濟一切，願代眾生，受無量苦，令諸眾生，畢竟大樂。

Đệ bát giác tri: Sinh tử xí nhiên, Khổ não vô lượng, Phát đại thừa tâm, Phổ tế nhứt thiết, Nguyên đại chúng sanh, Thọ vô lượng khổ, Linh chú chúng sanh, Tất cánh đại lạc.

Tám là giác tri rằng: Lửa sanh tử cháy bừng, niềm thống khổ không kể xiết. Phát tâm đại thừa, cứu tế tất cả mọi người, nguyện thay thế chúng sanh mà chịu khổ đau vô lượng, khiến cho tất cả chúng sanh đạt được niềm vui cứu cánh.

如此八事，乃是諸佛，菩薩大人，之所覺悟，精進行道，慈悲修慧，開導一切，令諸眾生，覺生死苦，捨離五欲，修心聖道。

Như thử bát sự, Nãi thị chư Phật, Bồ Tát Đại Nhơn, Chi sở giác ngộ, Tinh tiên hành đạo, Từ bi tu huệ, Khai đạo nhứt thiết, Linh chú chúng sanh, Giác sanh tử khổ, Xả ly ngũ dục, Tu tâm thánh đạo.

Tám điều nói trên là những giác ngộ của các bậc đại nhơn, chư Phật và Bồ Tát; các ngài tinh tiến hành đạo, tu tập từ bi và trí tuệ, khai đường chỉ lối cho mọi người, khiến chúng sanh ai cũng giác ngộ được cái khổ của sanh tử, lia bỏ được ngũ dục mà hướng tâm về thánh đạo.

若佛弟子，誦此八事，於念念中，滅無量罪，進趣菩提，速登正覺，永斷生死，常住快樂。

Nhược Phật đệ tử, Tụng thử bát sự, Ư niệm niệm trung, Diệt vô lượng tội, Tiên thủ Bồ Đề, Túc dăng chánh giác, Vĩnh đoạn sanh tử, Thường trụ khoái lạc.

Bằng như đệ tử Phật thường đọc tụng tám điều này, mỗi khi quán niệm, diệt được vô lượng tội, mau tiến tới bồ đề, chóng lên Chánh Giác, vĩnh viễn đoạn tuyệt sanh tử, mãi mãi an vui.

Bản chữ Hán Unicode do Diêm Học Tân 閻學新 chuyển nhập.

Đổi ra Unicode ngày 26-04-2002,

Lê Văn Đặng

-○○○○-

Chân thành cảm ơn anh Lê Văn Đặng đã gửi tặng bản chữ Hán (Bình Anson, 09-2002).

[\[Trở về trang Thư Mục\]](#)

last updated: 25-09-2002